

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDDT-GDTrH

V/v tuyển sinh cấp trung học
năm học 2022-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT): số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh Trung học phổ thông (THPT); số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên; số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường phổ thông dân tộc nội trú (DTNT); số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2022, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 755/UBND-KGVX ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh về việc tuyển sinh các trường THCS&THPT, THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên Lê Quý Đôn năm học 2022-2023.

Sở GDĐT triển khai công tác tuyển sinh cấp trung học năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng số lượng và tỉ lệ trẻ em trong các độ tuổi đến trường theo mục tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cơ sở giáo dục, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

3. Đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan và đúng quy định.

B. ĐỘ TUỔI TUYỂN SINH

Thực hiện theo Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

C. TUYỂN SINH LỚP 6

I. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

II. Tổ chức tuyển sinh

1. Các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu UBND cấp huyện kế hoạch tuyển sinh năm học 2022-2023, bao gồm: địa bàn, phương thức và đối tượng tuyển sinh; chế độ ưu tiên và tổ

chức tuyển sinh. Kế hoạch tuyển sinh phải căn cứ theo Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh; các đề án, kế hoạch của UBND tỉnh và quy định, hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT;

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác tuyển sinh cấp THCS trên địa bàn;
- Tổng hợp kết quả tuyển sinh của từng trường trên địa bàn (bao gồm cả kết quả tuyển sinh vào lớp 6 của các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT) và so sánh với chỉ tiêu được giao gửi Sở GDĐT (qua phòng GDTrH) trước ngày 15/9/2022 (theo Biểu số 1).

2. Các trường THCS, THCS&THPT Tả Sìn Thành, THCS&THPT Quài Tở và THCS&THPT Quyết Tiến

- Thực hiện theo hướng dẫn của Phòng GDĐT trên địa bàn về công tác tuyển sinh cấp THCS;
- Sử dụng con dấu của trường đối với các văn bản của Hội đồng tuyển sinh;
- Tuyển hết học sinh khuyết tật có nhu cầu vào học;
- Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ PCGD trên địa bàn được phân công;
- Tiếp nhận khiếu nại, giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định. Gửi kết quả tuyển sinh về phòng GDĐT huyện để tổng hợp chung.

3. Trường THPT Lương Thế Vinh: Tuyển tất cả học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn toàn tỉnh, có kết quả xét hoàn thành chương trình lớp 5 đảm bảo các điều kiện sau vào thời điểm cuối năm học:

- Đánh giá thường xuyên với tất cả các môn học, hoạt động giáo dục: Hoàn thành;
- Đánh giá định kì cuối năm học các môn học theo quy định: đạt điểm 5 (năm) trở lên;
- Mức độ hình thành và phát triển năng lực: Đạt;
- Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất: Đạt.

Hồ sơ dự tuyển gồm: Đơn dự tuyển (do nhà trường quy định); giấy khai sinh bản sao hợp lệ; bản sao hoặc bản chính học bạ tiểu học; một (01) ảnh cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân (ảnh đưng trong phong bì mặt sau ảnh ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, lưu tại trường để kiểm tra khi học sinh trúng tuyển). Bản chính hoặc bản sao các giấy tờ xác nhận có liên quan tới chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

Thời gian tuyển sinh:

- + Thu hồ sơ dự tuyển: Từ ngày 01/6 đến ngày 20/6/2022.
- + Xét tuyển: Ngày 22/6/2022.
- + Duyệt tuyển sinh tại Sở GDĐT, thông báo trúng tuyển: Trước ngày 25/6/2022

Cách tính điểm dựa trên kết quả cuối năm học lớp 5, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Đánh giá	Điểm
1	Đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục	Hoàn thành tốt hoặc Hoàn thành	10
2	Đánh giá định kì về từng năng lực, phẩm chất cuối năm học	Tốt	10
3	Đánh giá định kì về từng năng lực, phẩm chất cuối năm học	Đạt	8
4	Bài kiểm tra định kì cuối năm học lớp 5 đối với 2 môn: Tiếng Việt, Toán đều đạt từ 5 điểm trở lên	Tổng 10 điểm	10,0
		Tổng 11 điểm	10,5
		Tổng 12 điểm	11
		Tổng 13 điểm	11,5
		Tổng 14 điểm	12,0
		Tổng 15 điểm	12,5
		Tổng 16 điểm	13
		Tổng 17 điểm	13,5
		Tổng 18 điểm	14
		Tổng 19 điểm	14,5
		Tổng 20 điểm	15,0

Điểm xét trúng tuyển là tổng số điểm theo kết quả cuối năm học lớp 5 theo quy định trên. Xét từ cao xuống thấp tuyển đủ chỉ tiêu; trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: Học sinh có tổng điểm của Tiếng Việt, Toán cao hơn; học sinh được cấp trên khen thưởng; học sinh được hiệu trưởng tặng giấy khen vào cuối năm học lớp 5, cuối kỳ, khen thưởng đột xuất.

Tùy tình hình thực tế Sở GDĐT sẽ điều chỉnh, bổ sung tiêu chí cho phù hợp.

D. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

I. Địa bàn tuyển sinh

1. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ và phổ thông DTNT tỉnh: Tuyển sinh học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Các trường THCS&THPT, THPT, phổ thông DTNT THPT còn lại: Tuyển sinh học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn.

3. Phân vùng tuyển sinh: Theo Phụ lục 1 gửi kèm; kết quả phân vùng tuyển sinh của các trường.

II. Phương thức tuyển sinh

1. Các trường thi tuyển (13 trường), gồm: THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo và 08 trường phổ thông DTNT THPT.

2. Trường phổ thông DTNT tỉnh: Không tổ chức thi tuyển trực tiếp mà xét tuyển kết quả thi tuyển theo nguyện vọng đã đăng ký tại trường phổ thông DTNT THPT các huyện.

3. Các trường xét tuyển (19 trường): Gồm các trường THCS&THPT, THPT còn lại.

III. Đối tượng tuyển sinh

1. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn tuyển học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn toàn tỉnh. Thực hiện theo khoản 4 Điều 23 Văn bản số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển. Việc sơ tuyển căn cứ: Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học lớp 9 từ Khá trở lên;
- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đủ điều kiện ở vòng 1.

2. Trường THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ: Tuyển học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn toàn tỉnh; năm học lớp 9: xếp loại học lực từ Trung bình trở lên, xếp loại hạnh kiểm từ Trung bình trở lên (đối với chương trình hiện hành); đánh giá về học tập đạt mức Hoàn thành trở lên, đánh giá về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên (mô hình trường học mới).

3. Các trường THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo: Tuyển học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn huyện theo phân vùng tuyển sinh; năm học lớp 9: xếp loại học lực từ Trung bình trở lên, xếp loại hạnh kiểm từ Trung bình trở lên (đối với chương trình hiện hành); đánh giá về học tập đạt mức Hoàn thành trở lên, đánh giá về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên (mô hình trường học mới).

4. Các trường phổ thông DTNT căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về việc Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 để thu nhận hồ sơ của học sinh dự tuyển.

Đối tượng dự thi, xét tuyển là học sinh người dân tộc thiểu số tốt nghiệp THCS trên địa bàn tỉnh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (khu vực III), học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, các xã biên giới (khu vực I, II) theo quy định hiện hành.

Mỗi trường tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới là học sinh người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn khu vực III) và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, các xã biên giới (khu vực I, II) theo quy định hiện hành.

a) Trường phổ thông DTNT tỉnh

Tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh. Năm học lớp 9, học sinh được xếp loại học lực từ Trung bình trở lên, hạnh kiểm từ Khá trở lên (đối với chương trình hiện hành); đánh giá về học tập đạt mức Hoàn thành trở lên, đánh giá về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên (mô hình trường học mới). Trong đó:

- Tuyển 30% sinh dân tộc thiểu số theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp trên địa bàn toàn tỉnh; tuyển 5% trong số chỉ tiêu tuyển sinh là học sinh dân tộc

Kinh theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp trên địa bàn toàn tỉnh; 65% chỉ tiêu tuyển sinh còn lại phân bổ theo khu vực trong huyện, chia ra:

+ Khu vực I: Không tuyển

+ Khu vực II: 15%, theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp. Nếu không đủ chỉ tiêu, chuyển sang khu vực III;

+ Khu vực III: 50% theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp.

b) Trường phổ thông DTNT THPT huyện

Tuyển sinh trên địa bàn toàn huyện. Năm học lớp 9 học sinh được xếp loại học lực từ Trung bình trở lên, hạnh kiểm từ Khá trở lên (đối với chương trình hiện hành); đánh giá về học tập đạt mức Hoàn thành trở lên, đánh giá về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên (mô hình trường học mới).

Tuyển không quá 5% học sinh dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu được giao trên địa bàn toàn huyện (thuộc khu vực I, II, III).

Chỉ tiêu tuyển sinh còn lại phân bổ theo khu vực trong huyện:

- Khu vực I:

+ Đối với các huyện có từ 20% số xã trở xuống/tổng số xã trong toàn huyện là xã khu vực I: tuyển tối đa 10% số học sinh ở khu vực này theo chỉ tiêu giao.

+ Đối với các huyện có từ 20% đến dưới 60% /tổng số xã trong toàn huyện là xã khu vực I: tuyển tối đa 30% số học sinh ở khu vực này theo chỉ tiêu giao.

- Khu vực II: tuyển không quá 10% học sinh theo chỉ tiêu giao.

- Khu vực III: tuyển tiếp số % còn lại

4. Các trường xét tuyển: Tuyển tất cả học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn cư trú, theo nguyện vọng của người học, theo phân vùng tuyển sinh có tính đến quy mô và chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường.

IV. Chế độ tuyển thẳng và chế độ ưu tiên

1. Tuyển thẳng vào lớp 10

a) Tuyển thẳng vào các trường phổ thông DTNT các đối tượng sau:

- Học sinh là người dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; nếu học sinh có nguyện vọng vào trường phổ thông DTNT tỉnh thì xếp loại cả năm lớp 9: hạnh kiểm và học lực từ Khá trở lên;

- Học sinh người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

b) Tuyển thẳng vào các trường THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT Lương Thế Vinh, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo và các trường THPT không tổ chức thi tuyển trên địa bàn toàn tỉnh, các đối tượng sau:

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học;
- Học sinh là người dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017;
- Học sinh khuyết tật được đánh giá theo Kế hoạch giáo dục cá nhân;
- Học sinh của Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh, học sinh của Làng trẻ em SOS.

2. Chế độ ưu tiên (không bao gồm trường chuyên)

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; đối tượng là dân tộc Khơ Mú, Sinh Mun, Phù Lá.

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người học là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tổng số điểm cộng thêm cho các đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên không quá 2,0 điểm.

V. Môn thi, đề thi, hệ số điểm bài thi, lịch thi, thời gian làm bài

1. Môn thi

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và 01 môn chuyên;

- Các trường THPT thi tuyển khác và các trường phổ thông DTNT THPT: Môn Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.

- Nội dung thi theo Công văn số 1730/SGDĐT-GDTrH ngày 05/9/2018 của Sở GDĐT về việc triển khai chương trình, cấu trúc đề thi học sinh giỏi lớp 9, thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Nội dung đề thi đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng thuộc chương trình toàn cấp THCS, chủ yếu chương trình lớp 9, theo Công văn số 2210/SGDĐT-GDTrH ngày 23/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

2. Hình thức thi

- Các môn thi chung: Toán, Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; môn tiếng Anh thi theo hình thức kết hợp giữa tự luận với trắc nghiệm;

- Các môn chuyên thi theo hình thức tự luận; riêng môn tiếng Anh chuyên thi kiến thức ngôn ngữ và 3 kỹ năng Nghe hiểu, Đọc hiểu và Viết theo hình thức kết hợp giữa tự luận với trắc nghiệm.

3. Yêu cầu về đề thi

- Đề thi đảm bảo chính xác, rõ ràng, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi;

- Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo.

4. Hệ số điểm bài thi

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 2;

- Các trường thi tuyển còn lại: Điểm các bài thi tính hệ số 1.

5. Thời gian làm bài

- Môn Toán, Ngữ văn (môn thi chung, không chuyên): 90 phút/môn;

- Môn tiếng Anh (môn thi chung, không chuyên): 60 phút;

- Các bài thi môn chuyên: 120 phút/môn.

6. Ngày thi, lịch thi

a) Ngày thi: Ngày **02, 03/6/2022**

b) Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Thời gian giao đề	Tính giờ làm bài
02/6/2022	Sáng	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00
	Chiều	Toán	90 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00
		Tiếng Anh	60 phút	15 giờ 55 phút	16 giờ 00
03/6/2022	Sáng, các môn chuyên	Toán	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00
		Vật lí	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00
		Hoá học	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00
		Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00
		Tiếng Anh	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00
	Chiều, các môn chuyên	Sinh học	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00
		Địa lí	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00
		Lịch sử	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00

7. Hồ sơ dự thi

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THCS do Hiệu trưởng trường THCS xác nhận;

- Phiếu kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực học sinh học theo mô hình trường học mới do Hiệu trưởng trường THCS xác nhận (Mẫu số 1);
- Học bạ cấp THCS (bản chính hoặc bản sao);
- Kế hoạch giáo dục cá nhân (đối với học sinh khuyết tật);
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật;
- Sổ hộ khẩu: Do các nhà trường qui định;
- Đơn xin dự thi: Do các nhà trường qui định;
- Hai (02) ảnh cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân; ảnh đựng trong phong bì, mặt sau ảnh ghi họ tên, ngày tháng năm sinh. 01 ảnh dùng làm thẻ dự thi, 01 ảnh lưu tại trường để kiểm tra khi học sinh trúng tuyển.

Ghi chú: Trường hợp học sinh chưa hoàn thiện học bạ và các giấy tờ trên, có thể dùng Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh đang theo học (**theo Mẫu M20**). Khi nhập học (nếu trúng tuyển), học sinh hoàn thiện đủ hồ sơ theo hướng dẫn và nộp về trường trúng tuyển, đồng thời hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung đã kê khai trên Phiếu đăng ký dự thi.

VI. Đăng ký dự thi, nguyện vọng vào lớp 10 các trường thi tuyển

1. Đăng ký dự thi

a) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: đăng ký dự thi tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

b) Các trường THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo: Đăng ký dự thi tại trường dự tuyển.

c) Các trường phổ thông DTNT: Đăng ký dự thi tại trường phổ thông DTNT THPT các huyện (kể cả học sinh có nguyện vọng đăng ký thi vào trường phổ thông DTNT tỉnh);

- Học sinh thuộc thị xã Mường Lay đăng ký dự thi tại trường phổ thông DTNT THPT huyện Mường Chà. Học sinh thuộc thành phố Điện Biên Phủ đăng ký dự thi tại trường phổ thông DTNT THPT huyện Điện Biên.

- Học sinh thuộc thị xã Mường Lay nếu đủ điều kiện trúng tuyển vào trường phổ thông DTNT THPT huyện Mường Chà thì được tính vào tổng số chỉ tiêu tuyển mới của trường. Học sinh thuộc thành phố Điện Biên Phủ nếu đủ điều kiện trúng tuyển vào trường phổ thông DTNT THPT huyện Điện Biên thì được tính vào tổng số chỉ tiêu tuyển mới của trường.

2. Nguyện vọng

a) Các trường phổ thông DTNT: Học sinh được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng: Nguyện vọng 1 vào trường phổ thông DTNT tỉnh (trừ học sinh có hộ khẩu thường trú tại khu vực I); nguyện vọng 2 vào trường phổ thông DTNT THPT huyện trên địa bàn huyện; nguyện vọng 3 vào 01 trong 04 trường THPT tổ chức thi tuyển, gồm trường THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT Lương Thế Vinh

(tuyển sinh học sinh trong toàn tỉnh) hoặc trường THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo (tuyển sinh học sinh theo địa bàn huyện).

b) Trường THPT thành phố Điện Biên Phủ: Học sinh được đăng ký 02 nguyện vọng: Nguyện vọng 1 vào trường dự tuyển; nguyện vọng 2 vào 01 trong 03 trường THPT tổ chức thi tuyển, gồm trường THPT Lương Thế Vinh (tuyển sinh học sinh trong toàn tỉnh) hoặc THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo (tuyển sinh học sinh theo địa bàn huyện).

c) Trường THPT Lương Thế Vinh: Học sinh được đăng ký 02 nguyện vọng: Nguyện vọng 1 vào trường dự tuyển; nguyện vọng 2 vào 01 trong số 03 trường THPT tổ chức thi tuyển, gồm THPT thành phố Điện Biên Phủ (tuyển sinh học sinh trong toàn tỉnh) hoặc THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo (tuyển sinh học sinh theo địa bàn huyện).

d) Các trường THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo: Học sinh được đăng ký 01 nguyện vọng vào trường dự tuyển.

e) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

- Nguyện vọng trường dự tuyển: Học sinh được đăng ký 02 nguyện vọng: Nguyện vọng 01 vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn; nguyện vọng 02 vào trường THPT có tổ chức thi tuyển khác theo địa bàn;

- Nguyện vọng lớp chuyên: học sinh được đăng ký dự thi tối đa vào 02 lớp chuyên thuộc 2 buổi thi. Buổi thi thứ nhất thi các môn chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, tiếng Anh; Buổi thi thứ hai thi các môn chuyên: Sinh học, Lịch sử, Địa lí;

- Ngoài ra, những học sinh đã đăng ký dự thi vào lớp chuyên Toán (nguyện vọng 1) được đăng ký tham gia xét tuyển vào lớp chuyên Tin học; Những học sinh đã đăng ký dự thi vào các lớp chuyên tiếng Anh (nguyện vọng 1) được đăng ký tham gia xét tuyển vào lớp chuyên tiếng Trung Quốc.

Riêng đối với lớp không chuyên: xét tuyển những học sinh dự thi vào trường nhưng không trúng tuyển các lớp chuyên; điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi không chuyên.

f) Học sinh không trúng tuyển vào các trường THPT tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào các trường THPT tuyển sinh theo hình thức xét tuyển trên địa bàn.

3. Quy định về tỷ lệ % nguyện vọng 1, nguyện vọng 2

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Tuyển 100% nguyện vọng vào các lớp chuyên (riêng lớp chuyên Lịch sử - Địa lí, mỗi môn tuyển 50% chỉ tiêu);

- Các trường phổ thông DTNT tỉnh tuyển 100% nguyện vọng 1; trường PT DTNT THPT các huyện tuyển 100% nguyện vọng 2.

Chỉ tiêu phân bổ cho các xã, khi xét tuyển nếu xã nào còn chỉ tiêu do không đủ đối tượng đáp ứng yêu cầu xét tuyển thì sẽ tuyển trong toàn huyện (theo nguyên tắc: điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực I không thấp hơn điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực II; điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực II không thấp hơn

điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực III). Việc phân bổ chỉ tiêu cho các huyện (đối với trường phổ thông DTNT tỉnh), chỉ tiêu cho các xã (đối với trường DTNT THPT các huyện) theo Phụ lục 2.

- Các trường THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT Lương Thế Vinh: tuyển 70% nguyện vọng 1, 30% nguyện vọng 2.

- Các trường THPT thi tuyển còn lại: tuyển 80% nguyện vọng 1, 20% nguyện vọng 2.

Các trường THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT Lương Thế Vinh, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo: có thể tăng tỉ lệ nguyện vọng 2 khi xét tuyển nếu nguyện vọng 1 không đảm bảo tỷ lệ % nhằm đảm bảo quy mô tuyển sinh của nhà trường.

VII. Tổ chức thi tuyển

1. Đăng ký dự thi

Thời hạn đăng ký, Phiếu đăng ký dự thi **Mẫu M20: 17 giờ ngày 24/5/2022** hết hạn đăng ký dự thi.

2. Nhập liệu, xử lý dữ liệu

- Toàn tỉnh thống nhất sử dụng phần mềm tuyển sinh do Sở GDĐT cung cấp. Trước ngày **10/5/2022**, Sở GDĐT cung cấp Modul phần mềm quản lý thi (QLT) trên mạng hồ sơ công việc (HSCV), các đơn vị tải về và nhập danh sách thí sinh đăng ký dự thi;

- Chậm nhất **17 giờ ngày 20/5/2022**, các trường gửi Sở GDĐT báo cáo trước kỳ thi (cơ sở vật chất, dự kiến số phòng thi, số học sinh đăng ký dự thi tại thời điểm báo cáo...) và danh sách cán bộ, giáo viên tham gia coi, chấm thi (Mẫu M15);

- Chậm nhất **17 giờ ngày 25/5/2022**, các trường gửi Sở GDĐT File dữ liệu thi qua email: phongtktd.sodienbien@moet.edu.vn và Mẫu M2 (danh sách thí sinh đăng ký dự thi bản in) được xuất ra từ phần mềm QLT;

- Các đơn vị đăng ký dự thi in Mẫu M2 (danh sách thí sinh đăng ký dự thi) xuất từ phần mềm QLT và tổ chức rà soát các thông tin thí sinh theo hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh (họ tên, dân tộc, ngày sinh, nơi sinh, điểm ưu tiên, các nguyện vọng thi tuyển ...); chỉnh sửa bổ sung thông tin thí sinh đăng ký dự thi vào phần mềm QLT (nếu phát hiện sai sót). *Lưu ý:* Để đảm bảo tiến độ nhập dữ liệu và báo cáo, yêu cầu các đơn vị khẩn trương trong khâu nhập dữ liệu thi, rà soát tính chính xác của dữ liệu đã nhập;

- **Từ ngày 26/5/2022**, Sở GDĐT xử lý dữ liệu toàn tỉnh, sắp xếp số báo danh, phòng thi. Trước 15 giờ ngày **28/5/2022**, các đơn vị ĐKDT dự thi nhận Mẫu M10 (danh sách thí sinh dự thi theo đơn vị ĐKDT) trên mạng HSCV; tổ chức kiểm tra rà soát thông tin thí sinh dự thi, nếu phát hiện sai sót cần báo cáo ngay Sở GDĐT (qua phòng KT, QLCLGD&CNTT);

- Trước 17 giờ **ngày 29/5/2022**, Sở GDĐT gửi dữ liệu thi chính thức trên mạng HSCV; các đơn vị ĐKDT tải về và in các bảng biểu phục vụ coi thi: danh sách phòng thi (Mẫu M7), phiếu thu bài thi (Mẫu M18), thẻ thí sinh dự thi (Mẫu M8).

3. Ra đề thi, coi thi, chấm thi, thanh tra và kinh phí tuyển sinh

a) Hội đồng ra đề thi: Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng ra đề thi. Hội đồng ra đề thi có nhiệm vụ ra đề thi, sao in, đóng gói niêm phong bảo mật, bàn giao đề thi đúng quy định hiện hành.

b) Giao nhận, vận chuyển đề thi: **08h00 ngày 01/6/2022**, Trưởng các Điểm thi về phòng KT,QLCLGD&CNTT nhận đề thi, vận chuyển đến điểm thi.

c) Tổ chức coi thi

- Sở GDĐT thành lập 01 Hội đồng coi thi. Mỗi đơn vị có thí sinh tham dự kỳ thi là một đơn vị đăng ký dự thi (ĐKDT). Mỗi đơn vị ĐKDT thành lập 01 Điểm thi (trừ trường phổ thông DTNT tỉnh); các thành viên của Điểm thi là cán bộ, giáo viên của đơn vị ĐKDT và các trường THPT, THCS đóng trên địa bàn. Hội đồng coi thi thực hiện nhiệm vụ theo quy định hiện hành của Quy chế thi THPT quốc gia và của Sở GDĐT.

- Địa điểm đặt các Điểm thi

+ Thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn dự thi tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn;

+ Thí sinh dự thi vào các trường THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo dự thi tại các đơn vị đăng ký dự thi.

+ Thí sinh dự thi vào các trường phổ thông DTNT THPT các huyện: Điện Biên Đông, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Mường Nhé và Mường Chà: các đơn vị căn cứ vào điều kiện thực tế về cơ sở vật chất của đơn vị mình để có phương án đề xuất các trường THCS, THPT trên cùng địa bàn làm địa điểm dự thi; chủ động phối hợp với các trường THCS, THPT trên địa bàn chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho công tác coi thi;

+ Thí sinh dự thi vào trường phổ thông: DTNT THPT huyện Điện Biên, DTNT THPT Mường Ảng dự thi tại Điểm thi đặt tại trường phổ thông DTNT THPT huyện Điện Biên và phổ thông DTNT THPT Mường Ảng;

+ Thí sinh dự thi vào trường phổ thông DTNT THPT huyện Nậm Pồ dự thi tại Điểm thi đặt tại Trường PTDTBT THCS Nà Hỳ huyện Nậm Pồ; nhà trường chủ động phối hợp với phòng GDĐT huyện Nậm Pồ và Trường PTDTBT THCS Nà Hỳ chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho công tác coi thi.

- **Ngày 01/6/2022** Trưởng Điểm thi ủy quyền cho Phó Trưởng điểm chủ trì họp Điểm thi triển khai công tác coi thi.

- Các Điểm thi báo cáo về Sở GDĐT qua phòng KT,QLCLGD&CNTT: Báo cáo trước kỳ thi (theo mẫu đính kèm) chậm nhất 17 giờ ngày **01/6/2022**. Báo cáo nhanh coi thi theo từng buổi thi, chậm nhất trước khi kết thúc giờ làm bài thi 30 phút.

- Nộp bài thi, hồ sơ thi về phòng KT,QLCLGD&CNTT Sở GDĐT:

+ Các túi đựng bài thi (trông mỗi túi gồm bài thi và 01 phiếu thu bài)

+ Bì đựng các Biên bản tổng kết Điểm thi, Biên bản đề nghị sửa thông tin thí sinh, Danh sách thí sinh vắng thi, Biên bản xử lý vi phạm quy chế, xử lý các tình huống bất thường (nếu có): 02 bì, mỗi bì 01 bản.

- + Bì đựng Danh sách đăng ký mẫu chữ ký của Cán bộ coi thi: 1 bì
- + Túi đựng các tài liệu khác (các biên bản khác lập tại Điểm thi, 01 bộ Phiếu thu bài và các tài liệu khác theo hướng dẫn của lãnh đạo Hội đồng coi thi...).

d) Tổ chức chấm thi, phúc khảo bài thi

- Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng Chấm thi và 01 Hội đồng Phúc khảo bài thi do Sở GDĐT thành lập. Nhiệm vụ của Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo bài thi vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành;

- Chấm thi: Sở GDĐT sẽ có kế hoạch chi tiết riêng;

- Phúc khảo bài thi: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố điểm thi, thí sinh có nguyện vọng phúc khảo bài thi nộp đơn về trường nơi thí sinh đăng ký dự thi. Trường nơi thí sinh đăng ký dự thi nhận đơn phúc khảo của thí sinh và chuyển dữ liệu đăng ký phúc khảo bài thi về Sở GDĐT (qua phòng KTQLCLGD) ngay khi kết thúc thời hạn đăng ký phúc khảo.

e) Công tác thanh tra: Sở GDĐT thành lập đoàn thanh tra, giám sát tất cả các khâu trong công tác thi tuyển sinh. Trường phổ thông DTNT tỉnh cử giáo viên tham gia thanh tra coi thi tại tất cả các Điểm thi của trường PT DTNT THPT các huyện.

f) Kinh phí: Thực hiện Quyết định số 12/QĐ-SGDĐT ngày 07/01/2022 của Sở GDĐT về quy chế chi tiêu nội bộ.

VIII. Xét trúng tuyển

1. Quy định về điểm xét trúng tuyển

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng điểm của các bài thi môn không chuyên (hệ số 1) + điểm bài thi môn chuyên (hệ số 2); Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng điểm của các bài thi môn không chuyên (hệ số 1). Các bài thi đều đạt điểm từ 2,0 trở lên;

- Các trường THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo: Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi: Ngữ Văn + Toán + Tiếng Anh + điểm ưu tiên. Các bài thi đều đạt điểm từ 1,0 trở lên;

- Các trường phổ thông DTNT THPT: Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi: Văn + Toán + tiếng Anh + điểm ưu tiên. Các bài thi đều đạt điểm từ 2,0 trở lên.

Điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực I không thấp hơn điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực II; Điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực II không thấp hơn điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực III; nếu không tuyển đủ số lượng học sinh thuộc khu vực I, II theo chỉ tiêu thì tuyển đối tượng thuộc khu vực III.

2. Quy định về trúng tuyển

a) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng

có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: thí sinh có điểm thi môn chuyên cao hơn; thí sinh có điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

Thứ tự xét tuyển vào các lớp chuyên, không chuyên cụ thể như sau:

- Xét tuyển vào các lớp chuyên Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, tiếng Anh: Căn cứ điểm thi của từng môn, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Học sinh đã trúng tuyển vào các lớp chuyên này thì không được tham gia xét tuyển vào lớp chuyên, không chuyên còn lại;

- Xét tuyển vào lớp chuyên Tin học, chuyên tiếng Trung Quốc: Là những học sinh đã đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tin học, tiếng Trung Quốc và đã dự thi vào các lớp chuyên Toán, tiếng Anh (nguyện vọng 1) nhưng không trúng tuyển (nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện): Căn cứ điểm thi của từng môn, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Học sinh đã trúng tuyển vào các lớp chuyên này thì không được tham gia xét tuyển vào lớp chuyên, không chuyên còn lại;

- Xét tuyển vào lớp chuyên Sinh học, chuyên Lịch sử - Địa lý: Là những học sinh đã dự thi vào lớp chuyên Sinh học, Lịch sử, Địa lý và những học sinh đã dự thi vào các lớp chuyên Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, tiếng Anh đồng thời dự thi vào lớp chuyên Sinh học, Lịch sử, Địa lý: Căn cứ điểm thi của từng môn, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Học sinh đã trúng tuyển vào các lớp chuyên này thì không được tham gia xét tuyển vào lớp không chuyên;

- Xét tuyển vào lớp không chuyên: Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng điểm thi của các bài thi không chuyên (điểm các bài thi tính hệ số 1) xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu lớp. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: có tổng điểm thi môn Toán, Ngữ văn cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

b) Các trường THPT Lương Thế Vinh, THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo: Căn cứ điểm thi, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: thí sinh có học lực năm lớp 9 xếp loại cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm của lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 9 cao hơn.

c) Các trường phổ thông DTNT THPT: Căn cứ điểm thi, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu.

Điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực I không thấp hơn điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực II; Điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực II không thấp hơn điểm xét tuyển đối với học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực III; Theo quy định trên, nếu đơn vị không tuyển đủ số lượng học sinh thuộc khu vực I, II theo chỉ tiêu thì dành chỉ tiêu cho đối

tượng tuyển sinh thuộc khu vực III. Trường hợp không tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì xét chọn theo thứ tự sau: thí sinh có học lực năm lớp 9 xếp loại cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm của lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 9 cao hơn; thí sinh có điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 9 cao hơn.

3) Quy trình xét trúng tuyển: Hội đồng tuyển sinh các trường nhận kết quả thi tại Sở GDĐT; lập danh sách học sinh trúng tuyển theo Quy chế thi tuyển sinh (cộng điểm ưu tiên nếu có) và trình Sở GDĐT phê duyệt. Thành phần duyệt tuyển sinh: Hiệu trưởng và cán bộ tuyển sinh của các đơn vị.

4) Thời gian duyệt kết quả trúng tuyển của các đơn vị như sau:

a) Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển nguyện vọng 1

- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển trước ngày 14/6/2022.

- Trường phổ thông DTNT tỉnh: Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển trước ngày 15/6/2022.

- Trường phổ thông DTNT THPT các huyện liên hệ với trường phổ thông DTNT tỉnh để nhận danh sách và bảng điểm của những học sinh không trúng tuyển nhưng có nguyện vọng 2 vào trường; sắp thứ tự từ cao xuống thấp cùng với học sinh đăng ký nguyện vọng 1 tại trường; tổ chức xét trúng tuyển, lập danh sách học sinh trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt, thông báo kết quả trúng tuyển trước ngày 19/6/2022 và trả hồ sơ cho thí sinh không trúng tuyển.

Trước khi xét trúng tuyển, các trường DTNT lọc dữ liệu, loại những học sinh đã trúng tuyển trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc và trường Hữu nghị 80.

- Các trường THPT thành phố Điện Biên Phủ, trường THPT Lương Thế Vinh, THPT huyện Điện Biên, THPT Tuần Giáo: duyệt, thông báo kết quả kết quả trúng tuyển nguyện vọng 1 trước ngày 17/6/2022.

b) Duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển nguyện vọng 2

- Căn cứ kết quả trúng tuyển nguyện vọng 1 vào các trường, các đơn vị liên hệ với trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT thành phố Điện Biên Phủ, THPT Lương Thế Vinh và PTDTNT THPT các huyện lấy dữ liệu kết quả thi của những học sinh không trúng tuyển vào các trường trên nhưng có nguyện vọng dự tuyển vào trường mình; sắp thứ tự từ cao xuống thấp; tổ chức xét tuyển nguyện vọng 2, lập danh sách học sinh trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt, thông báo kết quả trúng tuyển trước ngày 22/6/2022 và trả hồ sơ cho thí sinh không trúng tuyển.

IX. Các trường xét tuyển

1. Đối tượng xét tuyển: Quy định tại Điều 5 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo văn bản số 03/VBGN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT.

2. Thời gian xét tuyển

- Thu hồ sơ dự tuyển từ ngày 10/6 đến ngày 18/8/2022;

- Xét tuyển từ ngày 19/8 đến ngày 24/8/2022;
- Duyệt tuyển sinh tại Sở GDĐT từ ngày 25/8 đến ngày 27/8/2022.

3. Phương thức xét tuyển: Thực hiện theo điều 5 Quy chế tuyển sinh THCS và THPT ban hành kèm theo văn bản số 03/VBGN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT. Cụ thể:

- Hạnh kiểm Tốt, học lực Giỏi: 10 điểm;
- Hạnh kiểm Khá, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Khá: 9 điểm;
- Hạnh kiểm Khá, học lực Khá: 8 điểm;
- Hạnh kiểm Trung bình, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Trung bình: 7 điểm;
- Hạnh kiểm Khá, học lực Trung bình hoặc hạnh kiểm Trung bình, học lực Khá: 6 điểm;
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

Điểm xét trúng tuyển là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 02 năm học ở cấp THCS (lớp 8 và lớp 9) cộng với điểm ưu tiên (nếu có). Học sinh trúng tuyển là học sinh có tổng điểm xét tuyển thứ tự từ cao xuống thấp trong tổng chỉ tiêu được giao cho trường. Nếu nhiều học sinh có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9;

Hồ sơ duyệt tuyển sinh tại Sở GDĐT gồm: (1) 02 Tờ trình phương án xét trúng tuyển vào 10 năm học 2022-2023; (2) 01 bản danh sách học sinh đăng ký tuyển sinh; (3) 02 bản danh sách trúng tuyển; (4) 01 biên bản xét trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2022-2023; (5) bản điện tử danh sách trúng tuyển (01 bản Word và 01 bản Exell) theo Biểu 3 và Biểu 4.

Thành phần duyệt tuyển sinh: Hiệu trưởng và cán bộ tuyển sinh.

4. Thông báo danh sách học sinh trúng tuyển sau khi Sở GDĐT phê duyệt.

X. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2022-2023

1. Khối 6 trường THPT Lương Thế Vinh: 03 lớp, 105 học sinh.
2. Số lớp, số học sinh khối 10 các trường phổ thông DTNT THPT

TT	Trường PT DTNT THPT	Khối 10		Khối 11		Khối 12		Tổng	
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
1	DTNT tỉnh	5	184	6	210	6	206	17	600
2	Huyện Điện Biên	3	103	3	108	4	139	10	350
3	Huyện Điện Biên Đông	4	142	3	111	4	132	11	385
4	Huyện Mường Chà	4	139	3	113	4	133	11	385
5	Huyện Mường Nhé	4	145	3	105	4	135	11	385

TT	Trường PT DTNT THPT	Khối 10		Khối 11		Khối 12		Tổng	
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
6	Huyện Tủa Chùa	4	152	2	80	5	153	11	385
7	Huyện Tuần Giáo	4	140	3	103	4	142	11	385
8	Huyện Mường Ảng	5	170	3	101	3	114	11	385
9	Huyện Nậm Pồ	3	108	4	140	3	102	10	350
Cộng		36	1283	30	1071	37	1256	103	3.610

3. Số lớp, số học sinh khối 10 trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

TT	Lớp	Số HS	TT	Lớp	Số HS
1	Chuyên Toán	35	6	Chuyên Ngữ văn	35
2	Chuyên Vật lí	35	7	Chuyên tiếng Anh	35
3	Chuyên Hóa học	35	8	Chuyên tiếng Trung Quốc	35
4	Chuyên Sinh học	35	9	Chuyên Lịch sử - Địa lí	35
5	Chuyên Tin học	35	10	Không chuyên	35
Tổng cộng		10 lớp, 350 học sinh			

4. Số lớp, số học sinh các trường THPT

TT	Trường THPT	Khối 10			TT	Trường THPT	Khối 10		
		SL	HS	HS/L			SL	HS	HS/L
1	Lương Thế Vinh	3	108	36.0	13	Chà Cang	6	220	36.7
2	TP Điện Biên Phủ	11	449	40.8	14	Mường Nhé	9	380	42.2
3	Phan Đình Giót	8	300	37.5	15	Mường Ảng	6	240	40.0
4	Huyện Điện Biên	10	370	37.0	16	Búng Lao	7	280	40.0
5	Thanh Chăn	7	280	40.0	17	Tuần Giáo	8	350	43.8
6	Thanh Nua	5	200	40.0	18	Mùn Chung	5	220	44.0
7	Nà Tấu	5	200	40.0	19	Tủa Chùa	7	280	40.0
8	Mường Nhà	5	200	40.0	20	Tả Sìn Thàng	3	120	40.0
9	Trần Can	8	320	40.0	21	Nậm Pồ	6	230	38.3
10	Mường Luân	4	180	45.0	22	Quài Tở	5	180	36.0
11	Mường Chà	8	320	40.0	23	Quyết Tiến	3	120	40.0
12	TX Mường Lay	5	220	44.0					
Tổng cộng		143 lớp, 5.698 học sinh; 39,8 học sinh/lớp							

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh toàn tỉnh khối 10, năm học 2022-2023: 189 lớp, 7.331 học sinh, 38,8 học sinh/lớp. Trong quá trình tổ chức tuyển sinh, tùy tình hình thực tế Sở GDĐT sẽ điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh cho phù hợp.

XI. Tuyển sinh bổ sung vào các trường thi tuyển, xét tuyển

1. Các trường THPT: chuyên Lê Quý Đôn và 09 trường Dân tộc nội trú.

a) Đối tượng: Những học sinh đã tham gia thi tuyển nhưng chưa trúng tuyển và đã đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào trường.

b) Hình thức:

- Các trường xây dựng phương án tuyển bổ sung trình Sở GDĐT xem xét phê duyệt. Thời gian duyệt tuyển sinh bổ sung, trường phổ thông DTNT tỉnh trước ngày 09/9/2022, trường DTNT THPT huyện, trường THPT Lê Quý Đôn trước ngày 12/9/2022.

- Trường phổ thông DTNT tỉnh chỉ tuyển bổ sung những học sinh đã đăng ký nguyện vọng vào trường nhưng chưa trúng tuyển lần 1 và không trúng tuyển vào trường phổ thông DTNT THPT các huyện.

- Căn cứ vào điểm thi của thí sinh, các đơn vị tổ chức xét trúng tuyển bổ sung đảm bảo theo quy định tại hướng dẫn xét trúng tuyển.

2. Các trường thi tuyển còn lại

a) Đối tượng: Những học sinh đã tham gia thi tuyển nhưng không trúng tuyển, học sinh chưa tham gia thi tuyển nhưng có nguyện vọng vào học tại trường đảm bảo Quy định tại Điều 5 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo văn bản số 03/VBGN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT.

b) Hình thức:

- Xét tuyển. Thực hiện theo mục 3, phần VIII tại hướng dẫn này.

- Sau khi kết thúc tuyển sinh các nguyện vọng, các đơn vị căn cứ số học sinh trúng tuyển/số chỉ tiêu được giao để xây dựng phương án tuyển bổ sung trình Sở GDĐT xem xét phê duyệt.

- Các trường thông báo công khai kế hoạch, điều kiện tuyển sinh bổ sung đến học sinh và nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hội đồng tuyển sinh của trường thu nhận đăng ký xét tuyển của học sinh, kiểm tra tính hợp lệ, chính xác; tổ chức xét tuyển bổ sung trình Sở GDĐT phê duyệt kết quả trúng tuyển; thông báo kết quả đến học sinh.

- Thời gian xét bổ sung: trước ngày 20/8/2022.

3. Các trường xét tuyển

Sau khai giảng năm học 2022-2023, các đơn vị căn cứ số học sinh lớp 10 nhập học để có kế hoạch tuyển sinh bổ sung nhằm đảm bảo quy mô và chỉ tiêu về số lớp, số học sinh. Việc tuyển sinh bổ sung hoàn thiện trước ngày 15/9/2022.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phòng Giáo dục Trung học: Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị tổ chức tuyển sinh; tham mưu xét và phê duyệt kết quả tuyển sinh của các đơn vị; báo cáo UBND tỉnh công tác tổ chức và kết quả tuyển sinh.

- Phòng KT, QLCLGD và CNTT: Tham mưu hướng dẫn tổ chức thi tuyển sinh; chuẩn bị phần mềm QLT cho các đơn vị; thực hiện ứng dụng phần mềm trong tổ chức thi và xét tuyển sinh; tham mưu lãnh đạo Sở GDĐT thành lập Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi tuyển sinh theo kế hoạch, đúng Quy chế và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Văn phòng Sở GDĐT: Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ thi, chấm thi tuyển sinh.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính: Lập dự toán và thanh toán kinh phí về tổ chức thi, chấm thi tuyển sinh.

- Thanh tra Sở GDĐT: Tham mưu thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra thi và các hội đồng ra đề, sao in, coi thi, chấm thi, chấm phúc khảo theo quy định.

2. Các trường THPT, phổ thông DTNT THPT

- Tiếp nhận và triển khai các văn bản hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT; xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo kế hoạch, điều kiện tuyển sinh (trường thi tuyển và xét tuyển), công khai điều kiện đáp ứng của nhà trường (CSVN, GV, tổ hợp môn học lựa chọn và tổ hợp chuyên đề học tập...) đến học sinh và nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời cử giáo viên đến các xã, thôn để thông báo kế hoạch tuyển sinh; tuyên truyền và cùng phụ huynh vận động học sinh đến trường đăng ký tuyển sinh. Đặc biệt là đối với các đơn vị có tổ chức thi tuyển cần thông báo sớm, kịp thời tới các trường THCS, các địa phương biết những thông tin về kỳ thi tuyển sinh để học sinh kịp chuẩn bị hồ sơ.

- Sở GDĐT ủy quyền cho Hiệu trưởng các trường ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, số lượng các thành viên không quá 10 người. Hội đồng tuyển sinh: thu nhận hồ sơ đăng ký của học sinh, kiểm tra điều kiện dự thi, tính hợp lệ, chính xác của hồ sơ; tiến hành nhập liệu; tổ chức xét và lập danh sách đề xuất trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt theo quy định. Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm về điều kiện dự thi của thí sinh, đảm bảo đúng Quy chế tuyển sinh và quy định của Bộ, của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm và các điều kiện khác phục vụ kỳ thi theo quy định của Quy chế thi tốt nghiệp THPT. Văn phòng phẩm và giấy thi, bao bì thông nhất sử dụng mẫu giấy thi trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, mua tại Công ty cổ phần sách thiết bị trường học tỉnh Điện Biên.

- Phối hợp với phòng GDĐT, các trường THCS trên địa bàn để các trường trả hồ sơ cho học sinh tốt nghiệp THCS kịp thời (**trước ngày 24/5/2022**) giúp học sinh tham gia tuyển sinh vào lớp 10 đúng kế hoạch.

- Tổ chức xét tuyển các nguyện vọng cho học sinh theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; trình Sở GDĐT phê duyệt kết quả trúng tuyển; thông báo kết quả tuyển sinh đến học sinh; thông báo học sinh nhập học.

3. Các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thông báo kế hoạch tuyển sinh của Sở GDĐT đến UBND cấp xã và các trường THCS trên địa bàn quản lý để thông báo tới học sinh và phụ huynh.

- Chỉ đạo các trường THCS trả học bạ, cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, phiếu kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực đối với học sinh học theo mô hình trường học mới, cung cấp mẫu đăng ký dự thi Mẫu M20 cho học sinh. Trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng các trường THCS chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT nếu để xảy ra việc chậm trả hồ sơ cho học sinh tốt nghiệp. Trường hợp không hoàn thiện kịp hồ sơ cho học sinh, Hiệu trưởng căn cứ dữ liệu của học sinh lưu tại trường để lập phiếu đăng ký dự thi cho thí sinh.

Nhận được Công văn, Sở GDĐT đề nghị Trưởng các phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c CT UBND tỉnh (b/cáo);
- Đ/c Vừ A Bàng - PCT UBND (b/cáo);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDT&H.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Đoạt